

TÍNH THỐNG NHẤT CỦA MỘT SỐ CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN

Phạm Đình Đắc^(*)

Trong những năm qua, Cục Thống kê Thanh Hoá dựa trên kết quả các cuộc điều tra thống kê, các báo cáo thống kê định kỳ, đã tổng hợp, xử lý, công bố kịp thời, đầy đủ, có độ tin cậy thông tin về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành, được các cấp lãnh đạo trong tỉnh đồng tình sử dụng. Trên thực tế, việc thu thập, xử lý, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê theo hệ thống chỉ tiêu thống kê các cấp, đặc biệt là cấp huyện còn gặp nhiều khó khăn; tính chính xác, kịp thời, toàn diện và tính thống nhất giữa các cấp chưa cao, ảnh hưởng đến sự thống nhất quản lý điều hành từ trung ương đến cơ sở. Ở đây, chúng tôi chỉ đề cập đến tính thống nhất của một số chỉ tiêu thống kê tổng hợp cấp huyện và cấp tỉnh.

1. Về các chỉ tiêu thống kê dân số

Các chỉ tiêu về dân số như dân số trung bình, tỷ lệ sinh, tỷ lệ chết, tỷ lệ tăng tự nhiên..., được tổng hợp chung toàn quốc và cho cấp tỉnh dựa vào kết quả cuộc điều tra chọn mẫu biến động dân số 1 tháng 4 hàng năm. Cục Thống kê căn cứ vào kết quả suy rộng chung toàn tỉnh phân bổ cho cấp huyện vào khoảng tháng 10 hàng năm

Các huyện, do yêu cầu công tác lập kế hoạch kinh tế - xã hội hàng năm và phục vụ các nhiệm vụ khác của địa phương, nên các chỉ tiêu này phải tổng hợp dựa vào báo cáo từ cấp xã, khai thác thông tin từ ngành Dân số, Kế hoạch hoá Gia đình và Trẻ em ngay từ cuối năm trước. Trong điều kiện cán bộ thống kê xã, phường, thị trấn kiêm nhiệm

nhiều công việc khác nhau, nghiệp vụ thống kê còn hạn chế, thông tin trong các báo cáo về thống kê dân số chất lượng thấp. Một số huyện đã mở rộng mẫu điều tra biến động dân số, nhưng do phương pháp chọn mẫu chưa phù hợp nên kết quả suy rộng chất lượng chưa cao.

Vi vậy, cùng các chỉ tiêu thống kê dân số, trong phạm vi một huyện còn có sự chênh lệch giữa số liệu của Cục Thống kê phân bổ và phòng Thống kê cấp huyện tổng hợp lên, dẫn đến nhiều chỉ tiêu tính toán có liên quan đến chỉ tiêu dân số không thống nhất.

Để khắc phục tình trạng trên, Tổng cục Thống kê nên tính toán lại cỡ mẫu cuộc điều tra biến động dân số để phân bổ cho các địa phương bảo đảm đủ suy rộng cho cấp huyện nhằm bảo đảm tính thống nhất; thời điểm cuộc điều tra nên bố trí vào 1 tháng 10 hàng năm, kịp thời cung cấp thông tin cho cấp huyện.

2. Về một số chỉ tiêu phản ánh tốc độ tăng trưởng và cơ cấu kinh tế cấp huyện

Trong cơ chế quản lý hiện nay, ngoài chức năng quản lý hành chính, cấp huyện còn có chức năng quản lý kinh tế, vì vậy yêu cầu sử dụng thông tin trong hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp huyện là chưa đủ mà cần có các chỉ tiêu phản ánh tốc độ tăng trưởng và cơ cấu kinh tế như của cấp tỉnh và toàn quốc.

Trên thực tế, Tổng cục Thống kê không có chủ trương tính các chỉ tiêu tổng hợp thuộc thống kê Hệ thống Tài khoản Quốc gia đến cấp huyện,

^(*) Thạc sỹ Kinh tế - Cục trưởng Cục Thống kê Thanh Hoá

nhưng do yêu cầu trong việc quản lý điều hành kinh tế - xã hội, cấp huyện đã tính toán các chỉ tiêu này, việc tổng hợp, tính toán hoàn toàn phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của lãnh đạo cấp huyện. Trong kỳ Đại hội Đảng bộ cấp huyện vừa qua, Thanh Hoá có 27 huyện, thị xã, thành phố thì hầu hết đã tính các chỉ tiêu giá trị sản xuất, giá trị tăng thêm (GDP) theo 2 loại giá, GDP bình quân đầu người, cơ cấu GDP. Qua xem xét kết quả tính toán của các huyện thấy chưa có sự thống nhất về phương pháp tính; về phạm vi tính, có đơn vị chưa bao quát theo lãnh thổ mà chỉ tổng hợp được phần do huyện quản lý, có đơn vị đã bao quát được theo lãnh thổ nhưng nguồn số liệu khai thác chưa đủ, nên sử dụng còn nhiều hạn chế, việc đánh giá tốc độ tăng trưởng và kết quả chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn từng huyện chưa phản ánh đúng và còn nhiều mâu thuẫn với tình hình chung của toàn tỉnh.

Xét về mặt khoa học, việc tính toán các chỉ tiêu Thống kê Tài khoản Quốc gia cho cấp huyện là không phù hợp, nhưng xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn trong giai đoạn hiện nay, Tổng cục Thống kê nên nghiên cứu ban hành thống nhất, có hệ thống qui định nội dung, phạm vi, phương pháp tính một số chỉ tiêu thống kê tổng hợp phản ánh qui mô, tốc độ tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế cấp huyện.

3. Về việc tính các chỉ tiêu Thống kê Tài khoản Quốc gia cấp tỉnh

Việc tính các chỉ tiêu Thống kê Tài khoản Quốc gia cấp tỉnh thực hiện theo Quyết định số 75/2003/QĐ -TCTK của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê. Nội dung chỉ tiêu, hệ thống biểu báo cáo, phương pháp, phạm vi tính toán đã đi vào nề nếp; kết quả tính đã phản ánh tương đối chính xác qui mô, tốc độ tăng trưởng và cơ cấu kinh tế của tỉnh, đáp ứng được yêu cầu của Tổng

cục, phục vụ kịp thời công tác quản lý lãnh đạo của lãnh đạo tỉnh.

Tuy nhiên, trong quá trình tính toán, tổng hợp lập các báo cáo Thống kê Tài khoản Quốc gia còn gặp nhiều khó khăn, bất cập. Cụ thể là:

Về phạm vi tính toán: Số đơn vị thường trú lớn lại thường xuyên biến động về số lượng, loại hình kinh tế và cấp quản lý; các đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh chưa thực hiện tốt Qui định số 1141/QĐTC của Bộ Tài chính về việc nộp báo cáo quyết toán cho cơ quan Thống kê và các qui định của Luật Thống kê; các đơn vị hoạt động vô vi lợi hiện nay phát triển nhiều nhưng không tổ chức điều tra thường xuyên; việc khai thác thông tin từ các đơn vị thuộc ngành quản lý Nhà nước do Trung ương quản lý đóng trên địa bàn gặp rất nhiều khó khăn;

Nguồn số liệu khai thác, hiện tại đang sử dụng kết quả các cuộc điều tra doanh nghiệp 1 tháng 4, điều tra cá thể 1 tháng 10, các báo cáo của các phòng thống kê chuyên ngành công nghiệp, xây dựng, nông, lâm nghiệp, thủy sản, thương mại, báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh, các báo cáo quyết toán của các đơn vị hành chính sự nghiệp, các đơn vị hạch toán phụ thuộc trực thuộc trung ương và các Tổng công ty đóng trên địa bàn. Số liệu trong các loại báo cáo trên có mức độ chính xác chưa cao, số lượng đơn vị chọn mẫu điều tra chi phí trong cuộc điều tra doanh nghiệp quá nhỏ nên kết quả suy rộng rất hạn chế; chưa có chế độ báo cáo thống kê ngân hàng (chỉ có thoả thuận giữa Tổng cục Thống kê với Ngân hàng Nhà nước) nên chưa kiểm tra được chất lượng số liệu do ngân hàng cung cấp...;

Các công ty hạch toán ngành như Tổng công ty Điện lực Việt Nam, Tổng công ty

Hàng không, Tổng công ty Đường sắt, Tổng công ty Bưu chính Viễn thông, Tổng công ty bảo hiểm... Tổng cục Thống kê chưa thực hiện phân bổ đầy đủ, kịp thời cho tỉnh.

Để việc xử lý, tổng hợp, lập báo cáo các chỉ tiêu Thống kê Tài khoản quốc gia cấp tỉnh ngày càng tốt hơn, bảo đảm tính thống nhất trong phạm vi từng tỉnh và chung cả nước, đề nghị Tổng cục Thống kê quan tâm giải quyết một số vấn đề sau:

- Bố trí thời gian, kinh phí và bảo đảm các điều kiện khác để các tỉnh cập nhật thường xuyên đơn vị thường trú trên địa bàn, nhằm loại bỏ tính trùng và bỏ sót, phân định và thực hiện tốt việc phân bổ kịp thời các chỉ tiêu do Tổng cục tổng hợp và phân bổ cho các tỉnh. Trong trường hợp Tổng cục Thống kê không phân bổ cho các địa phương phải có văn bản hướng dẫn cụ thể để các địa phương có kế hoạch thu thập thông tin đầy đủ và kịp thời;

- Điều tra doanh nghiệp nên tăng số mẫu điều tra về chi phí, để suy rộng kết quả điều tra chính xác hơn;

- Bố trí cuộc điều tra các tổ chức hoạt động vô vì lợi;

- Tiếp tục nghiên cứu để ban hành mới, sửa đổi, bổ sung chế độ báo cáo thống kê có liên quan đến việc lập báo cáo Thống kê Tài khoản Quốc gia;

- Để tạo điều kiện thuận lợi cho các tỉnh, Tổng cục Thống kê cần tổ chức điều tra, tính toán, biên soạn và ban hành những hệ số cơ bản mới của Hệ thống Tài khoản Quốc gia, thay cho những hệ số cơ bản đã ban hành từ năm 1998;

- Đặc biệt hiện nay, nhiều sản phẩm ngành công nghiệp, nông nghiệp, thủy sản thường xuyên thay đổi về chủng loại, qui

cách không có trong bảng giá cố định 1994, nhưng chúng ta vẫn còn sử dụng bảng giá đã lạc hậu để tính một số chỉ tiêu như giá trị sản xuất, chi phí trung gian, giá trị tăng thêm của khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản và công nghiệp, dẫn đến việc tính tốc độ tăng trưởng ở phạm vi một tỉnh hay chung toàn quốc rất hạn chế (so sánh không đồng nhất) và do mỗi địa phương có cách sử dụng khác nhau nên không thống nhất. Vì vậy, đề nghị Tổng cục Thống kê tiếp tục thực hiện tính thí điểm các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp theo phương pháp sử dụng chỉ số giá, trên cơ sở đó sớm ban hành qui định phương pháp tính để áp dụng thống nhất trên toàn quốc.

4. Về chỉ tiêu vốn đầu tư

Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn là một chỉ tiêu có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc hoạch định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hiện nay, việc thu thập thông tin tổng hợp kết quả thực hiện vốn đầu tư đang thực hiện theo quyết định số 733/2002-TCTK của Tổng cục Thống kê, trong chế độ báo cáo để qui định tổng hợp phần vốn đầu tư thực hiện do địa phương quản lý, phần vốn đầu tư của các Bộ, Ngành trung ương do Tổng cục Thống kê tổng hợp. Vì vậy, để tổng hợp được vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh, Cục thống kê phải tổng hợp thêm phần vốn của các Bộ, Ngành thực hiện trên địa bàn; phạm vi thu thập thông tin rộng và phức tạp, trong khi Tổng cục Thống kê yêu cầu phải thực hiện báo cáo nhanh hàng tháng là rất khó thực hiện.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổng hợp chỉ tiêu vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh, vừa đáp ứng yêu cầu của Tổng cục Thống kê, vừa phục vụ tốt yêu cầu của địa phương, chúng tôi đề nghị:

- Nên qui định báo cáo nhanh theo qui, thay cho báo cáo nhanh theo tháng;

- Bổ sung chế độ báo cáo, qui định các đơn vị Bộ, Ngành thực hiện đầu tư trên địa bàn tỉnh phải báo cáo kết quả thực hiện vốn đầu tư cho Cục thống kê;

- Hàng năm, tổ chức điều tra chọn mẫu để có điều kiện tổng hợp đầy đủ, chính xác phần vốn đầu tư của các hộ dân cư.

Chất lượng số liệu thống kê là vấn đề không chỉ riêng ngành Thống kê quan tâm, mà còn từ phía đối tượng dùng tin. Nâng cao chất lượng số liệu thống kê phải quan tâm đến việc

nâng cao tính phù hợp, khả năng tiếp cận, chính xác, toàn diện, đầy đủ, kịp thời và tính thống nhất chặt chẽ của số liệu. Hiện nay, nhu cầu, khả năng hiểu và sử dụng thông tin thống kê của các cấp lãnh đạo, của đối tượng dùng tin khác ngày càng cao, vì vậy nếu số liệu thống kê không bảo đảm tính thống nhất chặt chẽ sẽ bị từ chối sử dụng, làm ảnh hưởng đến uy tín của Ngành. Việc đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê phục vụ công tác quản lý điều hành của Đảng và Nhà nước không chỉ quan tâm đến cấp Trung ương, cấp tỉnh mà cần phải tập trung nhiều hơn nữa cho cấp huyện ■

TỔNG QUAN VỀ CHẤT LƯỢNG THÔNG TIN THỐNG KÊ (Tiếp theo trang 9)

khái niệm, nội dung và phương pháp tính một số chỉ tiêu thống kê có liên quan; đối với đồng đảo công chúng, Tổng cục có thể thực hiện chương trình phổ biến kiến thức qua các phương tiện thông tin đại chúng.

2.6. *Quản lý tính chặt chẽ* bao gồm ba nhóm giải pháp: (i) Xây dựng và áp dụng thống nhất khái niệm, phân loại nhằm đảm bảo tính thống nhất trong tính toán của toàn bộ hệ thống thống kê; (ii) Thống nhất các qui trình tính; (iii) Phân tích, so sánh và tổng hợp số liệu nhằm tìm ra các sai lệch và sự bất hợp lý của số liệu thống kê.

2.7. *Thực hiện các nguyên tắc của thống kê nhà nước.*

Thực hiện đầy đủ 10 nguyên tắc của thống kê nhà nước là cơ sở nâng cao vị trí, vai trò và uy tín của TCTK, đồng thời cũng góp phần nâng cao chất lượng của thông tin thống kê. Tổng cục cần đưa ra những giải pháp cụ thể 10 nguyên tắc thành những hành động nhằm thực hiện trong thực tế công tác của ngành đối với tất cả các lĩnh vực có liên quan.

2.8. *Xây dựng hệ thống đánh giá chất lượng thông tin thống kê*

Tổng cục nên xây dựng Hệ thống đánh giá chất lượng thông tin thống kê theo sáu lĩnh vực trong hệ thống đánh giá chất lượng và cần thực hiện một số công việc theo các bước: (i) Thành lập nhóm chuyên trách đánh giá và quản lý chất lượng số liệu thống kê; (ii) Nghiên cứu và đề xuất các lĩnh vực cần đánh giá chất lượng, phù hợp với tình hình thực tế của ngành Thống kê nước ta hiện nay; (iii) Nghiên cứu xây dựng hệ thống chỉ tiêu dùng để đánh giá chất lượng số liệu của từng lĩnh vực; (iv) Triển khai đánh giá chất lượng tại Tổng cục cho các lĩnh vực lựa chọn cho thời kỳ 2008 - 2010. Tổng kết, rút kinh nghiệm cho giai đoạn sau.

2.9. *Các giải pháp về môi trường thống kê*

Trong nhóm giải pháp này gồm: (i) Môi trường pháp lý; (ii) Mối quan hệ với đối tượng cung cấp số liệu; (iii) Tuyển dụng và đào tạo cán bộ của ngành thống kê; (iv) Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành Thống kê; (v) Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thống kê ■